

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
HUYỆN ỦY GIA LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số **2732**-CV/HU

Gia Lâm, ngày **06** tháng 02 năm 2024

V/v rà soát, bổ sung quy hoạch
cán bộ năm 2024

- Kính gửi: - HĐND, UBND Huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy,
Trung tâm Chính trị Huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể Chính trị - Xã hội Huyện;
- Các ban thuộc HĐND Huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc.

Thực hiện Quy định số 08-QĐ/HU ngày 01/12/2023 của Huyện ủy Gia Lâm về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 của Huyện ủy Gia Lâm về công tác quy hoạch cán bộ, Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 12/4/2022 của Huyện ủy Gia Lâm về thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ hiện tại, xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ kế tiếp đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác;

Căn cứ Quy chế làm việc số 04-QC/HU ngày 21/02/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy Gia Lâm khóa XXII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu các đơn vị thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp với các yêu cầu sau:

1. Nội dung

1.1. Các đơn vị tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ bám sát nguyên tắc, mục đích, yêu cầu, đối tượng, nhiệm kỳ, hiệu lực, trách nhiệm, phương pháp, tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, cơ cấu, số lượng, quy trình, quản lý và biên bản, biểu mẫu báo cáo tổng hợp theo nội dung Quy định số 04-QĐ/HU ngày 12/4/2022 và Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 12/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Gia Lâm.

1.2. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

a. Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bao gồm:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện;
- Các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý gồm:
 - + Phó trưởng ban Đảng, Chánh, Phó Chánh Văn phòng, Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm chính trị, Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy;

+ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương; cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân Huyện gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc Huyện;

+ Cấp trưởng, cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện; Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Huyện;

+ Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn;

+ Bí thư, Phó bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy và Bí thư, Phó bí thư chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy;

- Trình Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Huyện.

b. Đảng ủy các xã, thị trấn quyết định phê duyệt quy hoạch đối với:

- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, thị trấn;

- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tại xã, thị trấn;

- Bí thư, Phó bí thư, Chi ủy viên Chi bộ trực thuộc;

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

c. Đảng ủy, chi bộ khối Hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp quyết định phê duyệt quy hoạch đối với:

- Cấp ủy viên cấp ủy cơ sở;

- Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở;

- Bí thư, Phó Bí thư, Chi ủy viên Chi bộ trực thuộc (Đối với Đảng ủy cơ sở);

- Trình Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở.

1.3. Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch đối với nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ kế tiếp.

Theo đối tượng, độ tuổi, quy trình quy hoạch thực hiện theo các phụ lục sau

- Phụ lục số 01: Biểu xác định độ tuổi đối với các chức danh quy hoạch

- Phụ lục số 02: Đối tượng quy hoạch

- Phụ lục số 03: Quy trình quy hoạch

(Đính kèm công văn)

2. Tiến độ


- Các Ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Chính trị - Xã hội, các Chi, Đảng bộ cơ sở: Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch cán bộ gửi về Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, thẩm định **trước ngày 28/02/2024**.

- Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học thuộc UBND Huyện: Hoàn thiện hồ sơ quy hoạch cán bộ theo quy định **gửi về UBND Huyện (qua phòng Nội vụ Huyện) trước ngày 28/02/2024** để tổng hợp, thẩm định báo cáo UBND Huyện; Đồng thời gửi Bản khai lý lịch dùng cho công tác bảo vệ chính trị nội bộ (bản ký đóng dấu) và bản tóm tắt lý lịch dùng cho việc thẩm tra xác minh lịch sử chính trị và chính trị hiện nay (file mềm) **gửi về Ban Tổ chức Gia Lâm; hòm thư: btchugialam@hanoi.gov.vn trước ngày 28/02/2024** để tổng hợp thực hiện thẩm định theo quy định.

Lưu ý: Các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch gửi văn bản (gồm cả các đơn vị không có nhu cầu bổ sung quy hoạch) về cơ quan có trách nhiệm tổng hợp tại mục này đảm bảo tiến độ thời gian quy định.

- UBND Huyện tổng hợp, thẩm định kết quả gửi Tờ trình theo quy định đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt nhân sự quy hoạch đối với các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp, trường học thuộc UBND Huyện (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 10/3/2024**.

- Ban Tổ chức Huyện ủy trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, phê duyệt quy hoạch **trước ngày 31/03/2024**.

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đảm bảo tiến độ theo quy định. 

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (để b/c),
- Như trên,
- Lưu VP.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Tiến Việt

**BIỂU XÁC ĐỊNH ĐỘ TUỔI BỔ SUNG QUY HOẠCH ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ
DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUẢN LÝ**

(Kèm theo Công văn số 2732 -CV/HU ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Gia Lâm)



STT		NHIỆM KỲ HIỆN TẠI (thời điểm tính tuổi 02/2024)				NHIỆM KỲ TIẾP THEO			
		ĐỐI TƯỢNG 1		ĐỐI TƯỢNG 2		ĐỐI TƯỢNG 1		ĐỐI TƯỢNG 2	
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
I	HUYỆN	Nhiệm kỳ 2020-2025; 2021-2026				Nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031			
1	CẤP ỦY	02/1968 trở lại đây	02/1972 trở lại đây	02/1972 trở lại đây	10/1974 trở lại đây	06/1968	02/1972	06/1973	6/1975
2	CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	06/1969 trở lại đây	10/1972 trở lại đây	06/1974 trở lại đây	06/1976 trở lại đây	05/1969	09/1972	05/1974	09/1977
3	HỘI CHỮ THẬP ĐỎ	Nhiệm kỳ 2026-2031 tương tự như cơ quan Nhà nước							
II	CƠ SỞ	Nhiệm kỳ 2020-2025; 2021-2026				Nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031			
1	CẤP ỦY	Theo I.1				04/1968	01/1972	04/1973	05/1975
2	CHÍNH QUYỀN	Theo I.2				05/1969	09/1972	05/1974	09/1977
III	MTTQ VÀ CÁC TỔ CHỨC CT-XH								
		<p>1. Cán bộ đưa vào quy hoạch ở nhiệm kỳ hiện tại phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 02 nhiệm kỳ (120 tháng) trở lên đối với cán bộ thuộc đối tượng 2; thời điểm tính tuổi tháng 02/2024</p>				<p>2. Căn cứ thời điểm đại hội nhiệm kỳ kế tiếp ở các cấp của mỗi tổ chức để xác định độ tuổi của cán bộ. Độ tuổi của cán bộ thuộc diện đối tượng 1 ít nhất còn đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ kế tiếp đó (60 tháng); Độ tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp đối với cán bộ thuộc đối tượng 2 được xác định là độ tuổi của đối tượng 1 (của chức danh tương ứng) cộng thêm 05 năm (60 tháng)</p>			

BIỂU ĐỐI TƯỢNG QUY HOẠCH

(Kèm theo Công văn số 2732-CV/HU ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Gia Lâm)

A ĐỐI VỚI TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC HUYỆN, ĐẢNG ỦY CƠ SỞ

STT	ĐỐI TƯỢNG	Đối tượng 1	Đối tượng 2
I	TRƯỞNG, PHÓ CÁC PHÒNG, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC HUYỆN		
1	Cấp trưởng	Cấp phó các phòng, ban, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp trường học; Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn	Cán bộ, công chức, viên chức (được quy hoạch chức danh cấp phó) tại các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, trường học thuộc huyện
2	Cấp phó	Cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, trường học thuộc huyện; Công chức tại UBND xã, thị trấn	
II	ĐẢNG ỦY CƠ SỞ		
1	Ủy viên BCH	Trưởng ngành, đoàn thể, Bí thư chi bộ, Phó Chủ tịch UBND xã (không phải là cấp ủy viên)	Công chức chuyên môn, phó ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, Phó Bí thư chi bộ, Văn phòng Đảng ủy, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự
2	Ủy viên Ban Thường vụ	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ cơ sở	Phó Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn Trưởng ngành, đoàn thể, Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc (không phải là cấp ủy viên)
3	Bí thư Đảng ủy	- Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, UBND xã, thị trấn - Cấp trưởng, phó đơn vị (đối với các đảng bộ khối đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện)	- UVBTV Đảng ủy (đối với đơn vị có BTV cấp ủy) - UVBCH chi, đảng bộ cơ sở (đối với đơn vị không có BTV cấp ủy) - Cấp Phó tại các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện.
4	Phó Bí thư Đảng ủy	- UVBTV Đảng ủy (đối với đơn vị có BTV cấp ủy) - UVBCH chi, đảng bộ cơ sở (đối với đơn vị không có BTV cấp ủy) - Cấp phó đơn vị (đối với các đảng bộ khối đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Huyện)	- UVBCH đảng bộ cơ sở (đối với đơn vị có BTV cấp ủy) - Công chức, viên chức công tác tại các phòng, ban, ngành thuộc huyện được quy hoạch cấp phó.

STT	ĐỐI TƯỢNG	Đối tượng 1	Đối tượng 2
5	Chủ tịch HĐND, UBND	- Tại cơ sở: UVBTV Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn - Cấp Phó tại các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện	UVBCH Đảng bộ cơ sở
6	Phó Chủ tịch HĐND, UBND	- UVBCH Đảng bộ cơ sở - Trưởng ngành, đoàn thể (không phải là cấp ủy viên)	- Công chức chuyên môn, phó ngành, đoàn thể - Công chức, viên chức công tác tại các phòng, ban, ngành thuộc huyện

B ĐỐI VỚI CHI BỘ CƠ SỞ

STT	Chức danh quy hoạch	Đối tượng 1			Đối tượng 2		
		Chi bộ có Chi ủy	Chi bộ có Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ	Chi bộ có Bí thư Chi bộ	Chi bộ có Chi ủy	Chi bộ có Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ	Chi bộ có Bí thư Chi bộ
1	Bí thư	- Phó Bí thư chi bộ - Cấp trưởng, phó đơn vị	- Phó Bí thư chi bộ - Cấp trưởng, phó đơn vị	Cấp trưởng, phó đơn vị	Chi ủy viên (Được quy hoạch Phó Bí thư)	Đảng viên của chi bộ (được quy hoạch Phó Bí thư)	Đảng viên của chi bộ
2	Phó Bí thư	- Chi ủy viên chi bộ - Cấp phó đơn vị	Đảng viên của chi bộ		Đảng viên tại chi bộ (Được quy hoạch cấp ủy viên)		
3	Cấp ủy viên	Đảng viên chi bộ					

Lưu ý:

Đối tượng 1 Các đồng chí được quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

Đối tượng 2 Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

QUY TRÌNH QUY HOẠCH

(Kèm theo Công văn số 2732-CV/HU ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy Gia Lâm)



PHÂN LOẠI CÁC ĐƠN VỊ

BƯỚC	ĐẢNG BỘ CƠ SỞ	CHI BỘ CƠ SỞ	CÁC BAN ĐẢNG, VĂN PHÒNG HUYỆN ỦY	MTTQ & TC CT-XH	PHÒNG, BAN HUYỆN	TRƯỜNG HỌC
1	Hội nghị lãnh đạo (lần 1)					
Thành phần	Ban chấp hành	Toàn bộ đảng viên	- Tập thể Chi uỷ chi bộ - Bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi uỷ) - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị	- UV UBMTTQ (đối với MTTQ) - UVBCH (đối với đoàn thể)	Như Ban Đảng	- Chi uỷ chi bộ - Lãnh đạo nhà trường
Nội dung	Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.					
2	Hội nghị cán bộ chủ chốt					
Thành phần	<p>Đảng bộ xã, thị trấn BCH Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các đoàn thể; Bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng ủy; trưởng thôn, tổ trưởng TDP (là đảng viên)</p> <p>Đảng bộ khác BCH Đảng bộ; Ban giám đốc, Hội đồng quản trị; BT các chi bộ trực thuộc ĐU; trưởng các phòng trực thuộc, tổ trưởng tổ chuyên môn, trưởng các đoàn thể</p>	Tập thể lãnh đạo chi uỷ, lãnh đạo cơ quan, trưởng các đoàn thể đơn vị.	Toàn bộ cán bộ, công chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.	Toàn thể UBMTTQ Huyện và CT UBMTTQ các cơ sở thuộc Huyện (đối với UBMTTQ); BCH và trưởng các đoàn thể cơ sở trực thuộc Huyện (đối với các tổ chức CTXH).	- Như Ban Đảng Riêng đối với quy hoạch chức danh lãnh đạo phòng GD&ĐT: mời thêm HT các trường mầm non, tiểu học, MN, TH, THCS công lập thuộc huyện	Ban Giám hiệu nhà trường, trưởng các ngành, đoàn thể, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

BƯỚC	PHÂN LOẠI CÁC ĐƠN VỊ					
	ĐẢNG BỘ CƠ SỞ	CHI BỘ CƠ SỞ	CÁC BAN ĐẢNG, VĂN PHÒNG HUYỆN ỦY	MTTQ & TC CT-XH	PHÒNG, BAN HUYỆN	TRƯỜNG HỌC
Nội dung	Bỏ phiếu kín: Phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách tại hội nghị tiếp theo					
3	Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng					
Thành phần	<ul style="list-style-type: none"> - Ban chấp hành - Trưởng các ngành, đoàn thể cơ sở; - Bí thư chi bộ trực thuộc 	<ul style="list-style-type: none"> - Chi ủy chi bộ hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) - Lãnh đạo cơ quan, đơn vị 	Tập thể chi ủy, Bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có Chi ủy), lãnh đạo cơ quan, đơn vị, Ủy viên UBKT Huyện ủy (đối với các chức danh Phó Chủ nhiệm UBKT và Ủy viên UBKT Huyện ủy).	Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Huyện; Ban Thường vụ các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện	Tập thể chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư (nơi không có chi ủy), lãnh đạo cơ quan, đơn vị.	Ban giám hiệu, Chi ủy chi bộ, trưởng các ngành, đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn.
Nội dung	Tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín); Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số người có mặt					
4	Hội nghị lãnh đạo (lần 2) - Thành phần như Bước 1 - Được công bố kết quả					
Nội dung	Tập thể Lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số người được triệu tập. Nếu có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự					